

UBND TỈNH HÀ TĨNH  
**SỞ NỘI VỤ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /SNV-XDCQ&TCBC  
Về việc hướng dẫn, đôn đốc xây dựng  
vị trí việc làm các cơ quan, đơn vị theo  
Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và Nghị  
định số 106/2020/NĐ-CP

Hà Tĩnh, ngày tháng 6 năm 2023

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc tỉnh.

Thực hiện Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập đến nay, một số Bộ, ngành đã có Thông tư hướng dẫn vị trí việc làm (có phụ lục kèm theo).

Để kịp thời phê duyệt vị trí việc làm và xác định cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; Sở Nội vụ hướng dẫn các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập như sau:

**1. Xây dựng Đề án vị trí việc làm**

a) Đối với các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập đã được Bộ quản lý ngành, lĩnh vực ban hành Thông tư hướng dẫn về vị trí việc làm theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP: đề nghị xây dựng Đề án vị trí việc làm theo hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và Điều 7 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP. Nội dung trình Đề án vị trí việc làm, gồm:

- Văn bản đề nghị phê duyệt đề án vị trí việc làm;
- Đề án vị trí việc làm: (Sự cần thiết và cơ sở pháp lý của việc xây dựng đề án vị trí việc làm; thống kê và phân nhóm công việc theo chức năng, nhiệm vụ, tính chất, mức độ phức tạp của từng công việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; xác định vị trí việc làm, gồm: bản mô tả công việc, khung năng lực, ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp đối với từng vị trí việc làm; tổng hợp vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiến nghị, đề xuất (nếu có)); (có mẫu Đề án, phụ lục 1, 2 kèm theo).

- Bản sao các văn bản của cơ quan có thẩm quyền quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị; quy trình quản lý chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

- Các văn bản khác có liên quan đến việc xây dựng đề án vị trí việc làm (nếu có).

- Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt vị trí việc làm (đối với các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt);

b) Đối với các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập chưa được Bộ quản lý ngành, lĩnh vực ban hành Thông tư hướng dẫn về vị trí việc làm theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP: **tiếp tục thực hiện vị trí việc làm đã được phê duyệt** (theo hướng dẫn tại Công văn số 3636/UBND-PC<sub>1</sub> ngày 11/6/2021 của UBND tỉnh và Văn bản số 1115/SNV-XDCQ&TCBC ngày 24/6/2021 của Sở Nội vụ) **và chủ động xây dựng Đề án vị trí việc làm** khi Bộ quản lý ngành, lĩnh vực ban hành hướng dẫn về vị trí việc làm theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP.

## 2. Thẩm quyền phê duyệt vị trí việc làm

Thực hiện theo Quyết định số 55/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và người quản lý doanh nghiệp Nhà nước, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn Nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đối với các cơ quan, tổ chức hành chính: đề nghị cơ quan, tổ chức hành chính xây dựng Đề án vị trí việc làm trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ thẩm định) phê duyệt.

- Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên: đề nghị đơn vị xây dựng Đề án vị trí việc làm, trình cơ quan chủ quản (nếu có) thẩm định và đề nghị Sở Nội vụ (đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý) hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh - qua Sở Nội vụ (đối với đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý) cho ý kiến về vị trí việc làm. Sau khi có ý kiến bằng văn bản, đơn vị hoàn thiện và được quyết định phê duyệt Đề án vị trí việc làm theo thẩm quyền.

- Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước bảo đảm: đề nghị đơn vị xây dựng Đề án vị trí việc làm, báo cáo cơ quan chủ quản (nếu có) tổng hợp, hoàn thiện và trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ thẩm định) phê duyệt Đề án vị trí việc làm.

## 3. Một số nội dung lưu ý khi xây dựng Đề án vị trí việc làm

- Phân nhóm vị trí việc làm gồm có 04 nhóm vị trí việc làm, gồm: (1) vị trí việc làm lãnh đạo quản lý; (2) vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành; (3) vị trí việc làm nghiệp vụ, chuyên môn dùng chung (gồm hành chính tổng hợp, quản trị văn phòng, tổ chức cán bộ, kế hoạch tài chính và các vị trí việc làm không giữ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành của đơn vị sự nghiệp công lập); (4) vị trí việc làm hỗ trợ phục vụ.

+ Đối với vị trí việc làm lãnh đạo quản lý và vị trí việc làm nghiệp vụ, chuyên môn dùng chung, vị trí việc làm hỗ trợ phục vụ: thực hiện theo Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập.

+ Đối với vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành: các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ Thông tư của các Bộ, ngành hướng dẫn vị trí việc làm theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP để xây dựng vị trí việc làm, trong đó xác định tên vị trí việc làm, số lượng vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức tối thiểu và tối đa.

- Căn cứ số biên chế được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại thời điểm xây dựng Đề án vị trí việc làm, các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập xác định tổng số người làm việc tương ứng với từng vị trí việc làm và lộ trình tinh giản biên chế. Riêng đối với các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên, chi đầu tư và đơn vị sự nghiệp bảo đảm chi thường xuyên xác định số người làm việc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao trên cơ sở bảo đảm việc làm ổn định và thu nhập cho số người làm việc tăng thêm.

- Tại bản mô tả vị trí việc làm: xây dựng theo hướng dẫn Thông tư của Bộ Nội vụ và Bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

+ Về trình độ đào tạo: đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị xác định cụ thể yêu cầu về trình độ chuyên môn nghiệp vụ (ngành hoặc chuyên ngành đào tạo) của vị trí việc làm theo quy định tại Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học và Thông tư số 26/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành danh mục ngành, nghề đào tạo cấp IV trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

+ Về ngoại ngữ, tin học: có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản; có khả năng sử dụng ngoại ngữ theo yêu cầu của ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp đảm nhận.

- Đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị thống kê đầy đủ các văn bản làm cơ sở cho việc xây dựng Đề án vị trí việc làm, nhất là khi xác định khung năng lực tương ứng với từng vị trí việc làm; nêu rõ cơ sở pháp lý, các văn bản quy định liên quan đến tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo (nếu có), tiêu chuẩn ngạch đối với công chức hoặc tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với viên chức...

- Đối với cơ quan, tổ chức hành chính: đề nghị cơ quan xác định cơ cấu ngạch công chức theo Thông tư số 13/2022/TT-BNV ngày 31/12/2022 của Bộ Nội vụ hướng dẫn việc xác định cơ cấu ngạch công chức tại Đề án vị trí việc làm. Khi xác định cơ cấu ngạch công chức của các cơ quan, tổ chức hành chính thì không tính công chức đảm nhiệm các vị trí lãnh đạo, quản lý.

Trên đây là hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng và trình phê duyệt Đề án vị trí việc làm theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và Nghị định số

106/2020/NĐ-CP của Sở Nội vụ; đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị nghiêm túc triển khai đảm bảo chất lượng.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Nội vụ (qua Phòng Xây dựng chính quyền và Tổ chức biên chế) để được xem xét, hướng dẫn./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- GD, các Phó GD;
- Văn phòng, phòng CCVC;
- Lưu: VT, XDCQ&TCBC.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Minh Đạo**